

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2023/HSST.
Ngày 16/01/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Ngọc Thanh.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Kim Minh.

Bà Vũ Thị Hòa.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Vũ Anh Tùng – Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm, vụ án hình sự thụ lý số: 193/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Đức L** - Sinh ngày 21/01/1988, tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký hộ khẩu: Thôn 2, xã B, huyện B, tỉnh L. Nơi cư trú: Thôn C, xã V, thành phố L, tỉnh L.

Trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Lê Xuân S - Sinh năm 1957 và bà: Đoàn Minh T - Sinh năm 1959. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền sự: Không. Tiền án: Bị cáo Lê Đức L có 01 tiền án, tại bản án số 33/2014/HS-ST ngày 25/7/2014 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, xử phạt Lê Đức L 02 năm 03 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạt bổ sung số tiền 5.000.000VNĐ. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính, nhưng chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung, nên chưa được xóa án tích.

Bị cáo Lê Đức L bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Hiện đang tại ngoại tại Thôn C, xã V, thành phố L, tỉnh L, (Có mặt).

Bị hại: Ông Nguyễn Văn Th - Sinh năm 1968; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Nơi cư trú: Thôn S, xã V, thành phố L, tỉnh L (Có mặt).

Người làm chứng: Ông Đoàn Văn S, (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tối ngày 08/5/2022, Lê Đức L đến uống rượu tại nhà cậu ruột là ông Đoàn Văn S thôn Sơn Mãn 1, xã Vạn Hòa, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, sau khi uống rượu xong, Lê Đức L cùng ông Đoàn Văn S đi bộ trên đường Lương Đình Của thuộc thôn S, xã V, thành phố L. Khi ông Đoàn Văn S và Lê Đức L đi qua nhà ông Nguyễn Văn Th thấy ông Nguyễn Văn Th đang đứng trước cửa nhà, ông Đoàn Văn S nhớ đến số tiền 09 triệu đồng ông Nguyễn Văn Th nợ mình nên ông Đoàn Văn S đi vào và nói với ông Nguyễn Văn Th yêu cầu ông Nguyễn Văn Th trả số tiền nợ cho ông Đoàn Văn S. Ông Nguyễn Văn Th bảo để hôm sau nói chuyện. Khi thấy ông Nguyễn Văn Th và ông Đoàn Văn S lờ qua tiếng lại, Lê Đức L tiến lại gần chỗ ông Nguyễn Văn Th nói trả tiền nợ cho ông Đoàn Văn S, nhưng ông Nguyễn Văn Th nói không nợ nần ai cả. Sau đó, ông Đoàn Văn S bỏ đi trước và Lê Đức L đi theo sau. Lê Đức L thấy ông Nguyễn Văn Th đi theo phía sau, tay cầm gậy gỗ, Lê Đức L chạy khoảng 2 mét thì nhặt được một chiếc gậy tre khô có chiều dài khoảng 1,3m, đường kính 02cm. Lê Đức L cầm gậy tre quay lại dùng gậy tre vụt liên tiếp 03 phát vào người ông Nguyễn Văn Th. Phát thứ nhất, Lê Đức L dùng gậy tre bằng tay phải vụt theo chiều từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào phần gáy của ông Nguyễn Văn Th gây nên vết thương vùng chẩm. Phát thứ hai, Lê Đức L cầm gậy tre bằng tay phải vụt theo chiều từ trên xuống dưới, từ phải qua trái sượt vào vùng mắt sau đó gậy bị trượt xuống đập vào vùng xương đòn phải của ông Nguyễn Văn Th. Phát thứ ba, Lê Đức L cầm gậy tre bằng tay phải vụt theo chiều từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào vùng bụng ông Nguyễn Văn Th. Sau đó ông Nguyễn Văn Th bị ngã ra đường, Lê Đức L bỏ đi khỏi hiện trường còn ông Nguyễn Văn Th được đưa đi Bệnh viện cấp cứu. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gậy tre hình trụ tròn dài 1,3m đường kính 02 cm; 01 gậy gỗ có chiều dài 56cm kích thước 4,5cm x 02 cm; 01 gậy tre hình trụ tròn có chiều dài 61,5cm đường kính 02cm.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã trưng cầu giám định tỷ lệ % tổn thương trên cơ thể của ông Nguyễn Văn Th, cơ chế và vật gây thương tích. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 120/TgT ngày 09/6/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai, đã căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong giám định pháp y, pháp y tâm thần, kết luận ông Nguyễn Văn Th bị tổn thương cơ thể như sau:

Sẹo vùng chẩm phải kích thước nhỏ: Mức tổn hại sức khỏe là 01%. Sẹo góc trong mi trên mắt phải kích thước nhỏ: Mức tổn hại sức khỏe là 03%. Đám bầm tím đang chuyển sang màu vàng tại mặt trước bụng: Mức tổn hại sức khỏe là 01%. Vết bầm tím vùng xương đòn phải đã chuyển sang màu vàng: Mức tổn hại sức khỏe là 0,5%. Vỡ thành ngoài xoang sàng phải không quy định trong Thông tư nên không xếp mức tổn hại sức khỏe. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn Th do thương tích gây nên hiện tại là: 05% (Năm phần trăm). Cơ chế chấn thương: Chấn thương trực tiếp. Vật gây thương tích: Vật tày.

Bản cáo trạng số 123/CT-VKS-TPLC ngày 01/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Lê Đức L về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm a, i, khoản 1, Điều 134 Bộ luật hình sự.

Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Đức L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Đức L phạm tội "*Cố ý gây thương tích*", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, i, khoản 1, Điều 134; Điều 38; điểm s, khoản 1, 2, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Đức L từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 46; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 590 Bộ luật dân sự. Ghi nhận sự tự thỏa thuận về mức bồi thường thiệt hại giữa bị cáo Lê Đức L và bị hại ông Nguyễn Văn Th tại phiên tòa. Bị cáo Lê Đức L có nghĩa vụ phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Th số tiền 20.000.000VNĐ.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên án phí hình sự sơ thẩm; án phí dân sự sơ thẩm; xử lý vật chứng và tuyên quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Đức L không có ý kiến tranh luận với nội dung bản luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử; Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố; Thư ký phiên tòa, đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Quá trình điều tra cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xác định: Đêm ngày 08/5/2022, do bức xúc về việc ông Nguyễn Văn Th và câu ruột của bị cáo Lê Đức L là ông Đoàn Văn S có lời nói qua lại với nhau về việc ông Nguyễn Văn Th nợ tiền không trả. Ông Nguyễn Văn Th không có mâu thuẫn gì với bị cáo Lê Đức L. Nhưng khi ông Đoàn Văn S bỏ đi, Lê Đức L cũng theo sau, Lê Đức L thấy ông Nguyễn Văn Th đi theo phía sau có cầm 01 gậy gỗ, nên Lê Đức L đã nhặt một chiếc gậy tre khô có chiều dài 1,3m, đường kính 02cm là hung khí nguy hiểm, quay lại vụt liên tiếp 03 phát

vào người ông Nguyễn Văn Th. Gây nên các vết thương ở vùng cằm; vùng mắt sau đó gây bị trượt xuống đập vào vùng xương đòn phải và vết thương vùng bụng của ông Nguyễn Văn Th, gây thương tích cho ông Nguyễn Văn Th tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể là: 05% (Năm phần trăm). Hành vi của bị cáo Lê Đức L đã phạm vào phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” với tình tiết định khung hình phạt “*Dùng hung khí nguy hiểm*” và “*Có tính chất côn đồ*”. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Lê Đức L về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a, i, khoản 1, Điều 134 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Đức L là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự và gây dư luận xấu trên địa bàn thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Bản thân bị cáo Lê Đức L có nhân thân xấu, là đối tượng sử dụng chất ma túy, có 01 tiền án, ngày 25/7/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, phạt bổ sung 5.000.000VNĐ. Bị cáo Lê Đức L chấp hành xong hình phạt tù, tuy nhiên bị cáo Lê Đức L chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung của bản án, nên chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này của bị cáo Lê Đức L thuộc trường hợp “*Tái phạm*”, quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, đối với bị cáo Lê Đức L cần phải có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng hình phạt tù một thời gian nhất định để tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Đức L đã thật thà khai báo. Tại phiên tòa bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Lê Đức L. Vì vậy, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xem xét khi lượng hình đối với bị cáo, theo quy định tại điểm s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này, theo lời khai của bị hại ông Nguyễn Văn Th, ngoài việc bị cáo Lê Đức L gây thương ra tích cho ông Nguyễn Văn Th còn có ông Đoàn Văn S gây ra thương tích ở vùng bụng của ông Nguyễn Văn Th. Ngày 02/12/2022 Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, đã quyết định trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai yêu cầu điều tra bổ sung, làm rõ ông Đoàn Văn S có đồng phạm cùng với Lê Đức L gây thương tích cho ông Nguyễn Văn Th đêm ngày 08/5/2022 hay không. Ngày 26/12/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai có văn bản giữ nguyên quan điểm truy tố, xác định ông Đoàn Văn S không thực hiện hành vi gây thương tích nào cho ông Nguyễn Văn Th. Tại phiên tòa ông Nguyễn Văn Th không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh ông Đoàn Văn S có tham gia gây thương tích nào cho ông Nguyễn Văn Th đêm ngày 08/5/2022. Do đó, không có đủ cơ sở đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với ông Đoàn Văn S trong vụ án này.

[3] *Về trách nhiệm dân sự*: Hành vi của bị cáo Lê Đức L đã gây ra thương tích cho ông Nguyễn Văn Th, tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể là: 05%. Ông

Nguyễn Văn Th được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai từ ngày 09/5/2022 đến ngày 17/5/2022 ra viện. Ngày 12/10/2022 ông Nguyễn Văn Th có đơn đề nghị yêu cầu bị cáo Lê Đức L phải bồi thường khoản tiền viện phí, tiền thuốc điều trị; khoản tiền thu nhập bị mất trong 09 ngày nằm viện; khoản tiền xe taxi đi lại và khoản tiền bồi thường tổn thất về tinh thần, tổng cộng là 40.000.000VNĐ. Tại phiên tòa, bị cáo Lê Đức L và bị hại ông Nguyễn Văn Th đã tự nguyện thỏa thuận thống nhất, tổng chi phí các khoản tiền mà bị cáo Lê Đức L phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Th là 20.000.000VNĐ (*Hai mươi triệu đồng*), ngoài ra ông Nguyễn Văn Th không có yêu cầu gì khác. Hội đồng xét xử xét thấy, khoản tiền bồi thường mà bị cáo Lê Đức L và bị hại ông Nguyễn Văn Th đã tự nguyện thỏa thuận là có căn cứ thực tế và phù hợp với các quy định tại Điều 584; 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự, do đó cần được ghi nhận sự tự thỏa thuận này.

[4] *Về vật chứng của vụ án*: Cơ quan điều tra đã thu giữ tại hiện trường vụ việc 01 gậy tre hình trụ tròn dài 1,3m đường kính 02cm; 01 gậy gỗ có chiều dài 56cm kích thước 4,5cm x 02cm; 01 gậy tre hình trụ tròn có chiều dài 61,5cm đường kính 02 cm. Hội đồng xét xử xét thấy, đây là công cụ bị cáo Lê Đức L dùng vào việc phạm tội và là vật không có giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo Lê Đức L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, i, khoản 1, Điều 134; Điều 38; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Đức L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo Lê Đức L 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a, khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 gậy tre hình trụ tròn dài 1,3m đường kính 2cm; 01 gậy gỗ có chiều dài 56cm kích thước 4,5cm x 2cm; 01 gậy tre hình trụ tròn có chiều dài 61,5cm đường kính 2 cm. (*Theo biên bản giao nhận vật chứng, ngày 09/11/2022 của Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai*).

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào điểm b, khoản 1, Điều 46; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 590 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự tự thỏa thuận về mức bồi thường thiệt hại giữa bị cáo Lê Đức L và bị hại ông Nguyễn Văn Th. Bị cáo Lê Đức L có nghĩa vụ phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Th số tiền 20.000.000VNĐ (*Hai mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị hại ông Nguyễn Văn Th có đơn yêu cầu thi hành án, cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành án, nếu bị cáo Lê Đức L không thi hành xong khoản tiền phải bồi thường, thì hàng tháng bị

cáo Lê Đức L còn phải chịu thêm khoản tiền lãi suất, tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Bị cáo Lê Đức L phải chịu 200.000VNĐ (*Hai trăm nghìn đồng*) khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000VNĐ (*Một triệu đồng*) khoản tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, điều 7, 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND thành phố Lào Cai;
- THA dân sự;
- CA thành phố Lào Cai (02);
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu HSTHA;
- Lưu HS – TA;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư Pháp;

Bùi Ngọc Thanh

